

CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA

HẢI NINH (lược thuật)

Giáo sư Sandor Szalai, Viện sĩ Viện Hàn lâm khoa học Hung-ga-ri, giáo sư danh dự, cố vấn của Viện Nghiên cứu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học Hung-ga-ri, Chủ tịch ban Tổng Thư ký của Hội đồng nghiên cứu liên ngành của Viện Hàn lâm Khoa học Hung-ga-ri, Chủ tịch Hội Xã hội học Hung-ga-ri, Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học và nghệ thuật thế giới, Ủy viên Ban chấp hành Hội Xã hội học Quốc tế, cố vấn danh dự của Viện Đào tạo và nghiên cứu của Liên hợp quốc và thành viên của nhiều Hội – Cơ quan nghiên cứu của Hung-ga-ri và nước ngoài, được tặng thưởng quốc gia, Huân chương Cờ Đỏ của Cộng hòa Nhân dân Hung-ga-ri với ngành nguyệt quế và được tặng nhiều giải thưởng khác, đã từ trần ngày 18 tháng 5 năm 1983, thị 71 tuổi.

Sandor Szalai là người bạn quý của ngành Xã hội học Việt Nam.

Từ ngày Viện Xã hội học được thành lập, với tư cách là Phó Chủ tịch Hội Xã hội học thế giới, Sandor Szalai đã tích cực giới thiệu ngành Xã hội học Việt Nam gia nhập Hội Xã hội học thế giới và thường xuyên cung cấp cho Viện Xã hội học những tài liệu về hoạt động của ngành xã hội học trên phạm vi thế giới.

Thông qua Sandor Szalai, ngành Xã hội học Việt Nam đã có quan hệ ngày một chặt chẽ với Viện Xã hội học và giới xã hội học Hung-ga-ri.

Được tin Sandor Szalai, Viện Xã hội học trân trọng gửi lời chia buồn thống thiết đến gia đình đồng chí Sandor Szalai và giới xã hội học Hung-ga-ri.

Nhân dịp này, Tạp chí *Xã hội học* giới thiệu với độc giả Việt Nam một bài viết của Sandor Szalai đề cập tới những vấn đề của thời đại chúng ta và trách nhiệm của Khoa học xã hội.

Tạp chí XÃ HỘI HỌC

SANDOR SZALAI – The Extended Present. The Social Sciences and the Problems of Our Times. In : “Hungarian Society and Marxist Sociology in the Nineteen Seventies”. Budapest, “Corvina Press”. 1978

Trong bài viết này Sandor Szalai, cố Chủ tịch Hội xã hội học Hungari đã phân tích vai trò của khoa học xã hội trong việc giải quyết ba vấn đề cơ bản được đặt ra trong thời đại chúng ta:

- 1) Những vấn đề xã hội của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật
- 2) Tổ chức và quản lý xã hội một cách khoa học.
- 3) Xây dựng lại những hệ thống giá trị và sở thích xã hội phù hợp với những đòi hỏi của thời đại.

Đặc điểm nổi bật của *cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật* trong thời đại chúng ta là ở chỗ những thành tựu khoa học và kỹ thuật gây ấn tượng sâu sắc làm con người phải kinh ngạc, đang được ứng dụng vào sản xuất và đời sống một cách mau lẹ và rộng rãi. Tính cách mạng của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật chính là ở đó. Và cũng chính ở đó đang đặt ra hàng loạt vấn đề xã hội của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật cần được kịp thời giải quyết. “Trong những hình thái kinh tế - xã hội khác nhau, ngay cả những thành tựu vật chất giống nhau, như những kết quả khách quan của tiến bộ khoa học và kỹ thuật học, vẫn có thể phục vụ những mục đích và lợi ích xã hội hết sức khác nhau. Dưới chủ nghĩa xã hội, những khả năng để tư duy khoa học phục vụ cho xã hội tốt hơn nhiều so với chủ nghĩa tư bản. Tuy nhiên, mức độ có thể sử dụng những ưu thế đó lại phụ thuộc vào trình độ phát triển hiện tại của xã hội xã hội chủ nghĩa”. Chúng ta không thể là những người theo chủ nghĩa lạc quan hời hợt, chỉ ngồi ca ngợi những thành tựu cách mạng khoa học – kỹ thuật ngày càng tăng lên mãi mãi, hoặc chỉ biết kể lể một cách giản đơn những ưu việt của hệ thống kinh tế - xã hội xã hội chủ nghĩa, gạt bỏ những vấn đề toàn cầu hết sức nghiêm trọng mà sự phát triển của xã hội và khoa học kỹ thuật đặt ra. “Trái lại, mục đích của chúng ta là chú ý đến tầm vóc và nguy cơ thật sự của một số vấn đề quan trọng sống còn của thời đại chúng ta. Tuy nhiên, tôi xung như số đông mọi người khác nữa đều tán thành một “chủ nghĩa lạc quan hiện thực” vốn bắt rễ trong

những lời dạy của các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học. Chúng tôi tin tưởng rằng đó là lời giải thích thực tế và sự phân tích khoa học cho những vấn đề xã hội sẽ tạo những khả năng tốt nhất cho thực tiễn xã hội tiếp tục phát triển theo đường hướng đúng đắn, cũng như để vượt qua tất cả mọi khó khăn nguy hiểm đang ngăn cản tiến bộ của con người”.

Điều làm cho cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật trong thời đại chúng ta độc đáo đến thế và tạo nên tác động cách mạng to lớn đến thế đối với xã hội, chính là ở chỗ một cơ sở hạ tầng chưa từng có cho việc kinh doanh công nghiệp quy mô cực lớn đã bắt đầu hình thành cùng với một hệ thống quản lý và tổ chức công nghiệp hiện đại toàn diện để sản xuất ra những sản phẩm hiện đại nhất, để buôn bán, thông tin liên lạc và giao thông vận tải. Chỉ có như vậy thì mới có thể làm cho những thành tựu khoa học được ứng dụng kịp thời trong sản xuất trên qui mô toàn thế giới. Ngày nay, toàn bộ bộ máy sản xuất giống như một chiếc máy gia tốc và khuếch đại khổng lồ đã tham gia vào việc tăng cường hiệu quả kinh tế - xã hội của nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, một điều cũng hết sức rõ ràng là nhu không có sự điều tiết thật sự thích hợp thì toàn bộ bộ máy khổng lồ đó có thể dễ dàng “nóng quá độ” và diễn biến không sao kiểm soát được, thậm chí là nguy hiểm nữa. Điều đó đặt ra một cách bức thiết vấn đề tổ chức và quản lý quá trình cách mạng khoa học - kỹ thuật. “Tôi vẫn tin rằng tiến bộ khoa học và kỹ thuật, nếu đi liền với tổ chức xã hội thỏa đáng có thể sẽ tìm ra chiếc chìa khóa để đáp ứng tất cả mọi nhu cầu cơ bản của nhân loại”.

Khoa học xã hội có vai trò không thể thay thế được trong việc tổ chức và quản lý các quá trình cách mạng khoa học – kỹ thuật, hướng nó vào việc phục vụ lợi ích của loài người, loại trừ những hậu quả tiêu cực có thể có của nó. “Tất cả những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật đều có hai mặt. Chúng mở ra những viễn cảnh mới chưa từng có cho hạnh phúc và sự thịnh vượng của con người, cũng như phơi trần những nỗi khổ đau như địa ngục của con người, những thảm cảnh và sự tàn phá. Phải thấy hết sức rõ ràng dù những ý nghĩa xã hội tích cực, hay tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sẽ thắng thế thì điều đó không được quyết định bởi bản chất của chúng, là bởi những nhân tố xã

hội đã quyết định những con đường và phương tiện, cũng như những điều kiện sử dụng cảm thành tựu này.

“Cần phải thừa nhận rằng các khoa học xã hội không cống hiến nhiều lắm vào việc giải quyết những vấn đề xã hội nảy sinh từ cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật trong thời đại chúng ta. Trong ba mươi năm có lẽ vừa qua, các khoa học xã hội mới tạo ra được rất ít những cái có thể giảm nhẹ đến một mức độ đáng kể việc quản lý về mặt xã hội cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật. Chúng giúp đỡ cho xã hội rất ít trong việc ngăn ngừa, hoặc loại trừ những hậu quả xã hội tiêu cực, tức là có hại hoặc nguy hiểm, liên quan đến việc sử dụng cái mới trong khoa học và kỹ thuật.

“Tôi tin chắc rằng điều đó ở một mức độ đáng kể phụ thuộc vào các khoa học xã hội, vào việc chúng ta đang khắc phục những vấn đề và những nguy cơ rộng khắp trên toàn thế giới đang đe dọa chúng ta một cách nhanh chóng ra sao, hiệu quả đến mức độ nào và với giá hy sinh nào. Những vấn đề và nguy cơ này liên quan với, và thậm chí một phần bắt nguồn từ tiến bộ vật chất hết sức nhanh chóng hiện nay. Các khoa học xã hội giữ chìa khoá trong việc sử dụng cách mạng khoa học - kỹ thuật vì lợi ích của loài người”.

Khoa học xã hội có vai trò và trách nhiệm to lớn trong việc giải quyết vấn đề quan trọng thứ hai của thời đại – *vấn đề tổ chức và quản lý nhà nước một cách khoa học*, hay như tác giả gọi là vấn đề “*xây dựng căn cứ khoa học và hiện đại hóa các phương pháp hành chính công cộng và tổ chức xã hội, làm cho các phương pháp đó thích ứng với những đòi hỏi của thời đại*”. Hành chính công cộng, “tức là việc hoạch định chính sách và hành chính, từ cấp địa phương cơ sở đến những cấp cao nhất quyết định chính là quốc gia”. Trong thời đại cách mạng khoa học - kỹ thuật ngày nay, hành chính công cộng đang phải đương đầu với những vấn đề hoàn toàn mới. Tuy nhiên, những phương pháp và lễ thói của nó lại quá cũ kỹ, chủ yếu còn áp dụng quan điểm “thủ công”. “Quan điểm khoa học, tức là sự am hiểu sâu sắc và sự nghiên cứu, còn đóng một vai trò thứ yếu.

Giờ đây, tình hình biến đổi rất căn bản: các nhiệm vụ hành chính công cộng tăng lên nhiều lần; khoảng thời gian để ứng phó

Với các sự kiện khác nhau đã rút ngắn rất nhiều; phải đáp ứng những vấn đề xã hội thuộc kiểu hoàn toàn mới, ngày càng phức tạp hơn. “Hiện nay các quốc gia đang phải giải quyết những vấn đề của công nghiệp, y tế và phúc lợi, sự tăng dân số, môi trường xung quanh v.v... tức là những vấn đề mà một hay hai thế hệ trước đây hoàn toàn không thuộc lĩnh vực chính sách Nhà nước. Ở các nước xã hội chủ nghĩa, Nhà nước chịu trách nhiệm cuối cùng về hầu hết mọi khía cạnh của đời sống công cộng, gồm cả quản lý sản xuất... Qui mô của các nhu cầu công cộng đã trở nên dễ sợ. Chỉ việc tổ chức cung cấp năng lượng cho 10 triệu dân Hung-ga-ri chẳng hạn, đã đòi hỏi phải tiến hành một công việc khổng lồ. Chỉ riêng chờ gọi điện thoại ở Hung-ga-ri cũng gây nên lãng phí tới 2 triệu phút mỗi năm, tương đương với số giờ làm việc 15.000 người, thiệt hại tới 1% tổng thu nhập quốc dân. Trước những vấn đề như vậy, cơ cấu cũ của hành chính công cộng sẽ bất lực, những phương tiện và phương pháp truyền thống không giúp giải quyết tốt. Ở đây, cách giải quyết duy nhất đúng là phải đưa những phương pháp mới, khoa học, vào công việc hành chính công cộng và tổ chức xã hội”.

Khoa học xã hội ngày càng phải phát huy vai trò của nó trong việc cải tiến công việc hành chính công cộng và tổ chức xã hội. Ngày nay khó có thể “đánh giá thấp ý nghĩa thực sự của công tác bổ ích mà các khoa học xã hội đã làm để mở đường cho tiến bộ kinh tế - xã hội trong cách mạng khoa học - kỹ thuật. Khỏi phải nói rằng việc tiến hành nghiên cứu về lý luận kinh tế là những công hiến cơ bản của các nhà kinh tế học vào việc xác lập căn cứ khoa học cho việc kế hoạch hóa và quản lý ở cấp độ quốc gia, cũng như cấp độ xí nghiệp. Luật học việc kế hoạch hóa và lý luận chế tự chúng đã đề cập nhiều hơn trước đến những vấn đề pháp chế và hành chính nảy sinh do tiến bộ khoa học kỹ thuật. Nghiên cứu dân số học bây giờ đã đóng một vai trò đáng kể trong việc định ra chính sách dân số. Xã hội học, chủ yếu là xã hội học đô thị và công nghiệp, đã làm rất nhiều việc để làm sáng tỏ thực tiễn cụ thể về hành chính và quản lý. Tâm lý học xã hội, khoa học quản lý v.v... tất cả đều có thể tự hào về những kết quả và phương pháp mới đã được các nhà hoạch định chính sách và hành chính sử dụng có hiệu quả”.

Tuy nhiên các nhà khoa học xã hội vẫn chưa phát huy được đầy đủ vai trò to lớn của nó. Tất cả các khoa học xã hội còn rất ít thành công trong việc xác lập căn cứ khoa học cho việc học đề ra các quyết định chính trị và thực tiễn hành chính công cộng. “Tất cả những người tích cực tham gia vào việc đưa ra các quyết định Nhà nước đều hết sức lịch sự lắng nghe những điều mà các nhà chính trị học và xã hội học phát biểu, nhưng cho đến nay vẫn khó mà thấy được bất kỳ dấu hiệu nào trong các quyết định của Nhà nước rằng những lời khuyên của giới khoa học đã được chú ý cả”.

Cũng phải thành thật nhận rõ những chỗ yếu kém của khoa học xã hội. Nó còn “chưa tạo lập được một hệ thống trung gia của bộ môn khoa học xã hội ứng dụng, hệ thống này có thể đóng một vai trò tương tự như vai trò của công nghệ học là cái nối liền nghiên cứu cơ bản trong các khoa học tự nhiên với sản xuất công nghiệp”. Việc phát triển “công nghệ học xã hội” sẽ đáp ứng chỗ yếu kém này.

Vấn đề thứ ba mà tác giả quan tâm là vấn đề *vai trò của khoa học xã hội trong việc xây dựng lại những hệ thống giá trị và sở thích xã hội phù hợp với những đòi hỏi của thời đại chúng ta*. Vấn đề hệ thống giá trị và sở thích xã hội có tầm quan trọng quyết định đối với việc quản lý xã hội, cụ thể là đối với việc đề ra các quyết định chính trị và thực tiễn hành chính công cộng, cũng như hướng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật vào phục vụ lợi ích của loài người, “Trong lĩnh vực này, sự hợp tác chặt chẽ giữa triết học, sử học và các ngành khoa học khác với các khoa học xã hội (“các khoa học xã hội” ở đây được dùng theo nghĩa hẹp, à UNESCO đã xác định và tác giả đồng tình, tức là các khoa học có quan hệ ít nhiều *trực tiếp* với những vấn đề cụ thể của xã hội ngày nay) càng có ý nghĩa cơ bản hơn bất kỳ chỗ nào khác. Nghiên cứu mác xít trong các khoa học xã hội có thể chứng minh trình độ cao về lý luận và thực tiễn của nó trong những điều kiện rất thuận lợi bằng cách tăng cường cố gắng hơn nữa trong lĩnh vực nghiên cứu liên ngành này. Công tác này có thể đóng góp rất hiệu quả chủ nghĩa xã hội tiến hành chống lại những kẻ thù về tư tưởng và chính trị của nó”.